

Bản án số: 20/2018/HSST
Ngày: 05/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quý Minh Ánh.
2. Ông Đặng Minh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thuận - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05/03/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2017/HSST ngày 27/12/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXX-ST ngày 10/01/2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn Th ; tên gọi khác: không; sinh năm 1977.

Nơi cư trú: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Vũ Văn S (đã chết) và bà Lương Thị D; gia đình có 08 chị, em ruột, bị cáo là con thứ ba; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2002.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 29/09/2017 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Trần Trọng H, sinh năm 1970; trú quán: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1964; trú quán: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1959; trú quán: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1981; trú quán: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

4. Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1975; trú quán: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt.

5. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1989; trú quán: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt.

6. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; trú quán: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 15 giờ ngày 18/9/2017, anh Trần Trọng H (sinh năm 1970, trú quán ở xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) đi thuê máy cắt lúa nhưng không thuê được, anh H vào nhà Vũ Văn Th chơi và ngồi uống nước tại phòng khách nhà Th. Trong khi Th ngồi pha chè uống nước, anh H ngồi ở ghế dùng hai tay vỗ vào vai và mạng sườn trái của Th miệng chửi “Đ.t mẹ thằng Th Sách, chè cháo có ra gì không, có ngon không”, thấy anh H có vẻ say rượu, Th nói “Bố em chết rồi, anh còn chửi làm gì nữa”, anh H tiếp tục nói “Tao cứ chửi đây, mày làm đéo gì được tao”, Th liền bỏ ấm chè xuống và nói “Tốt nhất ông say ông biến về, đừng ở nhà tôi”, anh H tiếp tục phản ứng và nói “Tao đéo về mày làm đéo gì được tao”. Do buổi trưa hôm đó gia đình Th có tổ chức ăn phở, Th có uống rượu, nên khi nghe anh H chửi mình và bố mình, Th bực tức dùng tay trái tát vào mặt anh H và nói “Anh biến khỏi nhà tôi”, anh H đứng dậy bỏ chạy ra ngoài, khi ra đến bậc thềm nhà Th, Th đuổi theo dùng chân trái đạp vào người anh H nhưng không trúng, anh H tiếp tục chạy đến cổng nhà Th thì Th đuổi theo dùng tay trái nắm một cái vào vùng gò má trái cạnh mắt trái của anh H làm anh H bị hoa mắt, chóng mặt loạng choạng ngã ra đường, cách cổng nhà Th khoảng 10m. Th đi đến chỗ anh H nằm dùng chân trái đá vào mạng sườn phải của anh H ba cái. Khi thấy anh H nằm hôn mê bất tỉnh, miệng chảy nhiều máu, lúc này có bà Nguyễn Thị X (sinh năm 1964, là chị dâu anh H) và bà Nguyễn Thị Th (sinh năm 1959) ở cùng xóm chạy đến, Th vẫn tiếp tục dùng chân trái đá vào mạng sườn, dùng tay trái tát mạnh vào mồm và dùng chân trái dẫm lên tay phải của anh H nói “*Thằng chó chết nào ở đâu đến đây nó chết, chết, chết ở đây*”, thấy anh H bụng vẫn thò, bà Th nói “*Nó đã chết đâu mà mày đánh nó*”, thì Th dừng lại. Sau đó anh H được người dân xung quanh chạy đến đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 91 sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa TW Thái Nguyên cấp cứu điều trị đến ngày 02/10/2017 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/TgT, ngày 25/9/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên kết luận: anh H bị đùng đập tụ máu trong nhu mô não thùy trán phải, xuất huyết dưới nhện, chấn thương

đụng dập một thận phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49%.

Bản cáo trạng số 01/KSĐT-TA, ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay Vũ Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, người bị hại là anh Trần Trọng H trình bày: Anh rất lấy làm tiếc đã để xảy ra vụ việc trên, anh xác định hôm đó anh không uống rượu như bị cáo Th trình bày. Anh thừa nhận nguyên nhân xảy ra sự việc do anh có những lời nói xúc phạm đến bị cáo Th và có đánh vào vai bị cáo Th nên hai bên xảy ra xô sát. Sau khi xảy ra vụ việc, gia đình bị cáo Th đã bồi thường cho anh số tiền là 20 triệu đồng. Nay anh yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp cho anh số tiền là 60 triệu đồng.

Bị cáo Th xác định sau khi gây ra sự việc trên, bị cáo và gia đình đã nhiều lần sang nói chuyện với gia đình anh H để xin lỗi và mới bồi thường cho anh H số tiền 20 triệu đồng vì hiện nay gia đình anh rất khó khăn. Nay tại phiên tòa anh H yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 60 triệu đồng thì bị cáo hoàn toàn nhất trí. Bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường cho anh Hoàn số tiền trên.

Tại phiên tòa, những người làm chứng là bà Nguyễn Thị X, anh Đặng Văn Q và anh Vũ Văn H đều xác định: Không được chứng kiến việc xô sát giữa bị cáo Th và anh H, khi sang thì mọi việc đã dừng lại. Ngoài ra bà Nguyễn Thị X khẳng định: Khi bà sang đến cổng nhà bị cáo Th thì chỉ thấy anh H đang nằm ở cổng, chảy máu mồm, bà có can ngăn thì Th còn dẫm vào tay anh H. Bà xác định Th đang say rượu.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Tuy nhiên về Điều luật áp dụng Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH12 ngày 20/6/2017 hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 thì điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 có khung hình phạt từ “02 năm đến 06 năm” nhẹ hơn so với khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 có khung hình phạt từ “hai năm đến bảy năm”. Từ phân tích trên Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm b, s, e khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 đề nghị xử phạt Vũ Văn Th từ **30 - 36** tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Cụ thể: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Trọng H tổng số tiền là 80.000.000đ, đã bồi thường số tiền là 20.000.000đ. Còn phải bồi thường số tiền là 60.000.000đ.

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Phản tranh luận, Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng hơn 15 giờ, ngày 18/9/2017, tại nhà ở và khu vực trước cổng nhà ở của Vũ Văn Th, thuộc xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Do bức tức khi anh Trần Trọng H có hành động vỗ mạnh vào vai và có những lời nói chửi bới, xúc phạm đối với bị cáo Thư nên Vũ Văn Th đã có hành vi dùng chân, tay không đấm, đá vào mặt, vào sườn gây thương tích cho anh H với tỷ lệ thương tật là 49%.

Hành vi, ý thức của Vũ Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích. Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH12 ngày 20/6/2017 hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Công văn số 04/2018/CV- TA ngày 09/1/2018 về việc thống nhất áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 thì đối với hành vi xảy ra trước 0h ngày 01/01/2018 sau khi Bộ luật năm 2015 có hiệu lực mới điều tra, truy tố, xét xử nhưng nếu có lợi cho người phạm tội thì áp dụng các điều khoản quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử, nếu không thì vẫn tiếp tục áp dụng các văn bản pháp luật trước ngày Bộ luật hình sự 2015 để xét xử. Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khoản điểm a khoản 2 Điều 134 quy định hình phạt nhẹ hơn so với khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999. Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 BLHS năm 2015 để xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% ..., thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 %, ... thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm;

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;.....”

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người lao động thuần túy, do một phút thiếu suy nghĩ, không kiềm chế được bản thân đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hành vi phạm tội của bị cáo một phần do lỗi của người bị hại đã chửi bới, xúc phạm bị cáo nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS là phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng TNHS nào.

[6] Nhận định của HĐXX khi lượng hình thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, trong người có sẵn rượu bia bị cáo không làm chủ được bản thân ngang nhiên xâm phạm sức khỏe người khác. Tuy nhiên trong vụ án này người bị hại cũng cần nghiêm túc rút kinh nghiệm bởi nguyên nhân xa xa cũng xuất phát từ lời lẽ thiếu văn hóa, dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó khi lượng hình HĐXX cân nhắc xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, mong chóng trở về với gia đình và xã hội.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Cụ thể: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại là anh Trần Trọng H tổng số tiền là 80.000.000đ, đã bồi thường số tiền là 20.000.000đ. Còn phải bồi thường số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong quá trình điều tra anh H khai: khi xảy ra sự việc còn có anh Đặng Văn Q (sinh năm 1975, trú tại xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phở Yên là anh rể Th) và anh Vũ Văn T (sinh năm 1982 trú tại xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phở Yên, là em trai của Th) có mặt ở nhà Th biết và chứng kiến sự việc, anh H không biết ngoài Th còn có ai đánh gây thương tích cho anh không. Tuy nhiên, các tài liệu điều tra thu thập được không đủ chứng cứ xác định khi xảy ra sự việc có mặt anh Q và anh T có gây thương tích cho anh H nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp. Tại phiên tòa, người bị hại là anh Trần Trọng H cũng xác định: Khi xảy ra xô sát chỉ có bị cáo đánh anh bị ngất đi và được mọi người đưa vào chạp xá, bị cáo Th thừa nhận thương tích của anh H là do bị cáo gây ra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Văn Th** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Th **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2017.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Văn Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS năm 2015; các Điều 584; 585; 590; Điều 357; Điều 468 BLDS năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Vũ Văn Th và người bị hại anh Trần Trọng H cụ thể: Bị cáo Vũ Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Trọng Hoàn tổng số tiền là: **80.000.000đ** (*Tám mươi triệu đồng*), bị cáo đã bồi thường số tiền là 20.000.000đ. Còn phải bồi thường số tiền là **60.000.000đ** (*sáu mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày anh Trần Trọng H có đơn đề nghị thi hành án (đối với với khoản tiền phải trả cho người thi hành án), hàng tháng bị cáo Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên.

3. Án phí: Căn cứ điều 135,136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Th phải chịu 200.000đ án phí HSST và 3.000.000đ vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- *Toà án tỉnh Thái Nguyên*
- *VKS tỉnh TN*
- *Sở Tư Pháp TN*
- *VKS thị xã Phổ Yên*
- *Chi cục THADS thị xã Phổ Yên*
- *Công an thị xã Phổ Yên*
- *Bị cáo*
- *Người bị hại*
- *Lưu, lưu HS*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn